

B/c T²8m
Đ/n chuyen: Võ KTXD
UBND TỈNH AN GIANG
SỞ XÂY DỰNG

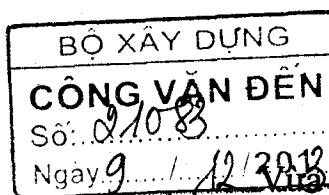
Số: M94/SXD-KTXD

Về nội dung định mức công tác lắp dựng và tháo dỡ thép hệ khung dàn, sàn đao, giá long môn.

F9/2
9/12
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 02 tháng 12 năm 2013



Kính gửi : Bộ Xây dựng.

Via qua, trên địa bàn tỉnh An Giang xuất hiện vấn đề sau đây do đơn vị thi công thắc mắc, sở Xây dựng An Giang không giải đáp được. Nay xin bộ Xây dựng giải đáp để Sở Xây dựng hướng dẫn các chủ thể trên địa bàn tỉnh :

Trong Định mức dự toán xây dựng công trình - Phần xây dựng công bố kèm theo công văn số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng, công tác Lắp dựng kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đao, giá long môn (mã hiệu AI.63300) được quy định cho công tác Lắp dựng, tháo dỡ kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đao, giá long môn. Và phần Ghi chú có nêu nội dung : “Tháo dỡ khung dàn, sàn đao, giá long môn hao phí vật liệu, nhân công, máy thi công tính bằng 60% định mức lắp dựng”.

Như vậy, đối với định mức công tác này có hai cách hiểu như sau :

Cách 1: Khi thực hiện cả hai công tác **Lắp dựng và tháo dỡ** kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đao, giá long môn thì được hưởng 100% định mức mã hiệu AI.63300 (vật liệu, nhân công, máy thi công); nếu chỉ thực hiện công tác tháo dỡ thì được hưởng 60% định mức lắp dựng và tháo dỡ.

Cách 2: Nếu thực hiện công tác **Lắp dựng** kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đao, giá long môn thì được hưởng 100% theo định mức; thực hiện thêm công tác **Tháo dỡ** thì được hưởng thêm 60% định mức lắp dựng. Như vậy, nếu thực hiện hai công tác **Lắp dựng và tháo dỡ** kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đao, giá long môn thì được hưởng tổng cộng 160% định mức mã hiệu AI.63300 (vật liệu, nhân công, máy thi công).

Xin hỏi : Trong hai cách hiểu nêu trên, cách hiểu nào đúng với quy định của định mức mã hiệu AI.63300/.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận :

- Như trên;
- GD Sở XD;
- CVP sở (để TH);
- Lưu : VT, KTXD. 3

